

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 58/2025/HS-ST  
Ngày 20-5-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trà Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Phú.

Bà Phan Thị Khánh Phụng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quang Đạt, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2024/TLST-HS ngày 25/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 465/2024/QĐXXST-HS ngày 20/11/2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ tên: **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1998, tại: tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Xuân Phổ Tây, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hồng Danh (chết) và con bà Võ Thị Tư; chồng: Không, con: 01 đứa, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/10/2021 đến ngày 23/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, ngày 24/5/2023 bắt đi chấp hành án tại Trại giam Kim Sơn, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, ngày 21/3/2024 chuyển qua tạm giam, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi, có mặt.

2/ Họ tên: **Nguyễn Thị Trường A**, ngày 01 tháng 01 năm 1990; tại: tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Thợ Spa; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Thành Công và bà

Trương Thị Tâm; có chồng Lê Văn Nhơn (đã ly hôn), con: 01 đứa, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 15/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, ngày 25/5/2023 bắt đi chấp hành án tại Trại giam Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, ngày 21/3/2024 chuyển qua tạm giam, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi, có mặt.

3/ Họ tên: **Phạm Ngọc L**, sinh 20 tháng 01 năm 1997; tại: tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Long Mỹ, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Ngọc Luân và bà Nguyễn Thị Hà; vợ: Tạ Thị Như Huyền, sinh năm 1998, con: có 02 con đều sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 19/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, ngày 07/6/2023 bắt đi chấp hành án, đến ngày 08/02/2024 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/4/2025 bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi, có mặt.

4/ Họ tên: **Phạm Ngọc V**, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1997; tại: tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Long Mỹ, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Minh Đức và bà Lê Thị Hoa; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 21/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, ngày 07/6/2023 bắt đi chấp hành án, đến ngày 08/02/2024 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/4/2025 bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi, có mặt.

5/ Họ tên: **Nguyễn Phát H**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1994; tại: tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Tây An Vĩnh, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Sinh và bà Võ Thị Lệ Thủy; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2021 đến ngày 04/10/2021 trả tự do. Bị bắt tạm giam lại từ ngày 28/6/2024 tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phát H:* Ông Phạm Văn T – là Luật sư, Văn phòng luật sư Phạm Nguyễn (theo giấy giới thiệu số 05/2024/GGT-VP ngày 15/9/2024 của Văn phòng luật sư Phạm Nguyễn), có mặt.

Địa chỉ: 200/17A Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn T, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ 07, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/10/2021, Nguyễn Thị Trường A và Nguyễn Thị Hồng T nhậu ở phòng trọ do An thuê của ông Nguyễn Tiên địa chỉ phòng số 3, dãy trọ thuộc hẻm 1098 đường Quang Trung, tổ 7, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Lúc này, do có nhu cầu sử dụng ma túy dưới hình thức “bay, lắc” nên Tài rủ An mua ma túy sử dụng, An đồng ý. Tài dùng tài khoản Messenger “An Nhiên” liên hệ với tài khoản “Bản Beo” của người không rõ lai lịch hỏi chỗ mua ma túy thì được người này đưa số thuê bao 0356034110 của người bán ma túy cho Tài. Sau đó, Tài dùng số thuê bao 0966304712 của mình gọi vào số thuê bao 0356034110 hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo” nhưng người này không bán vì ít quá. Để có đủ tiền mua ma túy, Tài điện thoại cho số thuê bao 0789496036 của Phạm Ngọc Luân rủ Luân góp tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng thì Luân đồng ý. Luân điện thoại cho số thuê bao 0981731719 của Phạm Ngọc Viên ở gần nhà rủ Viên cùng chạy vào thành phố Quảng Ngãi sử dụng ma túy, Viên đồng ý. Trên đường đi, Luân hỏi mượn Viên 1.000.000 đồng và nói cho Viên biết việc mỗi người góp 1.000.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Sau đó, Luân điện thoại cho Tài và được Tài chỉ dẫn đến phòng trọ của An.

Trong khi chờ Luân và Viên, Tài liên hệ với người bán ma túy có số thuê bao 0356034110 mua 02 viên ma túy “kẹo” và 01 túi ma túy “khay” giá 3.700.000 đồng, và nói người bán giao ma túy tại phòng trọ của An. Sau đó, An đưa Tài 2.000.000 đồng, trong đó An góp 1.000.000 đồng, cho Tài mượn 1.000.000 đồng để góp mua ma túy. Một lúc sau có người thanh niên không rõ lai lịch đến giao ma túy, Tài đưa cho người này 2.000.000 đồng và nợ 1.700.000 đồng. Sau đó thì Luân, Viên đến đưa 2.000.000 đồng cho Tài, Tài lấy tiền và gọi cho người bán ma túy đến đưa 2.000.000 đồng trả nợ, được thối lại 300.000 đồng, Tài đưa cho An giữ. Sau đó, An lấy các vật dụng gồm đĩa sứ, loa, đèn, dùng tờ tiền 10.000 đồng cuộn thành ống hút; Tài bẻ kẹo thành các mảnh nhỏ và lấy thẻ ATM của Viên xào ma túy khay. Trong lúc đang sử dụng ma túy, An dùng tài khoản Messenger tên “Tâm An” nhắn tin cho tài khoản “Nguyễn Hưng” của Nguyễn Phát Hưng rủ Hưng qua sử dụng ma túy, ban đầu Hưng từ chối nhưng sau đó đồng ý. Bốn người sử dụng ma túy đến khoảng 23 giờ 45 cùng ngày thì Hưng đến. Tại đây, An đưa cho Hưng 1/4 (một phần tư) viên ma túy “kẹo” và đĩa ma túy “khay” cho Hưng sử dụng. Sau khi thấy Hưng sử dụng hết ma túy khay trên đĩa, An hỏi cả nhóm “có ai sử dụng ma túy nữa không”, không ai trả lời. Lúc này, Nguyễn Phát Hưng nghĩ mọi người đã hết tiền, nên Hưng tự đưa cho An 3.000.000 đồng để mua ma túy mời lại mọi người vì trước đó Hưng không có góp tiền nhưng An vẫn để ma túy cho Hưng sử dụng. An lấy tiền và đưa 3.000.000 đồng cho Tài, Tài cầm tiền rồi sử dụng số thuê bao điện thoại 0966304712 gọi đến số thuê bao điện thoại 0356034110 của người bán ma túy mua 3.000.000 đồng ma túy “khay”. Khoảng 00 giờ 15 ngày 03/10/2021, người thanh niên đến giao ma túy cho Tài và Tài mang ma túy vào phòng trọ An đổ vào đĩa, chưa kịp xào để cả nhóm cùng sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi bắt quả tang tạm giữ và niêm phong ma túy, điện thoại di động và các đồ vật, tài sản có liên quan.

Tại kết luận giám định số 884/KLGD ngày 06/10/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng*

*bên trong trong 01 túi ny lông màu trắng có kích thước (3x3) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu 0,51 gam. Chất rắn dạng bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ trong thùng giấy gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.*

Tại Kết luận giám định số 930/KLGD-PC09 ngày 28/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trích xuất dữ liệu điện tử và xác định số thuê bao của 05 điện thoại thu giữ, có 05 phụ lục kèm theo (*Bút lục số 442-638*).

Về thu giữ và xử lý vật vật chứng:

- 0,51 gam mẫu ma túy loại Ketamine là ma túy tạm giữ tại thời điểm bắt quả tang, còn lại sau giám định là 0,44gam cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 884/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh. Đây là số ma túy tạm giữ tại lúc bắt quả tang các bị cáo còn lại sau giám định.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong thùng giấy, trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh là tài sản của bị cáo An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) thẻ card bằng nhựa có in nổi dòng chữ “PHAM NGOC VIEN” và dãy số “9704050755212771” là thẻ ATM của bị cáo Viên dùng xạo ma túy sử dụng.

- 01 (một) loa màu xanh có dòng chữ “i.value”, 01 (một) đèn màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Trường An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Trường An, An sử dụng liên hệ rủ Nguyễn Phát Hưng đến sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài sử dụng để liên hệ mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của bị cáo Phạm Ngọc Luân, sử dụng liên hệ rủ bị cáo Phạm Ngọc Viên sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của bị cáo Phạm Ngọc Viên, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Số tiền 300.000 đồng trong người bị cáo Nguyễn Thị Trường An là số tiền góp mua ma túy còn lại.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, biển kiểm soát 76E1-565.17, màu đen nâu là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125I, biển kiểm soát 76C1-702.86, màu trắng đen là tài sản của bị cáo Phạm Ngọc Luân.

Tất cả các vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi đã tổ chức thi hành xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi chưa thi hành trả lại cho bị cáo Nguyễn Phát Hưng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Phát Hưng, không có căn cứ chứng minh Hưng sử dụng điện thoại này để nhận liên hệ của bị cáo Nguyễn Thị Trường An sử dụng ma túy; Số tiền 2.300.000 đồng trong người Nguyễn Phát Hưng là tiền cá nhân của bị cáo Hưng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 76T1-028.15, màu đen cam là tài sản của ông Trần Thanh Sương, ông Sương đã cho Nguyễn Phát Hưng mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Sương.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2023/HSST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 02 (hai) năm 9 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 23/12/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trường A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 15/7/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 19/12/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 21/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,44 gam mẫu ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 884/PC09 (GD-2021), trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng được niêm phong trong thùng giấy, trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh.

- 01 (một) thẻ card bằng nhựa có in nổi dòng chữ “PHAM NGOC VIEN” và dãy số “9704050755212771”.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) loa màu xanh có dòng chữ “i.value”, 01 (một) đèn màu đen và 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, nhãn hiệu IPHONE, model: A2101, IMEI: 357281099795994 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000313329132 của Nguyễn Thị Trường An; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, nhãn hiệu IPHONE, model: A1897, IMEI: 356774083746248 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048008826588754 của Nguyễn Thị Hồng Tài; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, model: A1661, IMEI: 356697083489453 và thẻ Sim mobifone có dãy số 8401180933161980 của Phạm Ngọc Luân.

- Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Viên: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, model: TA-1174, IMEI 1: 353200111786090, IMEI 2: 351858838039556 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000324126553 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, model: A1661, IMEI: 356696081422516 và thẻ Sim Viettel có dãy số 89840509201263810577.

Trả lại cho Nguyễn Phát Hưng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, model: TA-1235, IMEI 1: 351858837039557, IMEI 2: 351858838039556 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000034274615 và số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, biển kiểm soát 76E1-565.17, màu đen nâu.

Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Luân 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125I, biển kiểm soát 76C1-702.86, màu trắng.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 16/QĐ-VC2 ngày 11/01/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định số 06/2024/HS-GĐT ngày 21/3/2024 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 16/QĐ-VC2 ngày 11/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Bản cáo trạng số: 144/CT-VKS-TPQN ngày 24/9/2024 của VKSND thành phố Quảng Ngãi truy tố: Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên và Nguyễn Phát Hưng về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên và Nguyễn Phát Hưng về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1/ Xử phạt: Nguyễn Thị Hồng Tài từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2/ Xử phạt: Nguyễn Thị Trường An từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3/ Xử phạt: Phạm Ngọc Luân từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

4/ Xử phạt: Phạm Ngọc Viên từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, 57, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 15 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5/ Xử phạt: Nguyễn Phát Hưng từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 0,51 gam mẫu ma túy loại Ketamine là ma túy tạm giữ tại thời điểm bắt quả tang, còn lại sau giám định là 0,44 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 884/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhứt, Trần Công

Minh. Đây là số ma túy tạm giữ tại lúc bắt quả tang các bị can còn lại sau giám định.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong thùng giấy, trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh là tài sản của bị can An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) thẻ card bằng nhựa có in nổi dòng chữ “PHAM NGOC VIEN” và dãy số “9704050755212771” là thẻ ATM của Viên dùng xáo ma túy sử dụng.

- 01 (một) loa màu xanh có dòng chữ “i.value”, 01 (một) đèn màu đen là tài sản của Nguyễn Thị Trường An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của Nguyễn Thị Trường An, An sử dụng liên hệ rủ Nguyễn Phát Hưng đến sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen là tài sản của Nguyễn Thị Hồng Tài sử dụng để liên hệ mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của Phạm Ngọc Luân, sử dụng liên hệ rủ Phạm Ngọc Viên sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của Phạm Ngọc Viên, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Số tiền 300.000 đồng trên người Nguyễn Thị Trường An, là số tiền góp mua ma túy còn lại.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, biển kiểm soát 76E1-565.17, màu đen nâu là tài sản của Nguyễn Thị Hồng Tài.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125I, biển kiểm soát 76C1-702.86, màu trắng đen là tài sản của Phạm Ngọc Luân.

Tất cả các vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi đã tổ chức thi hành xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi chưa thi hành trả lại cho bị cáo Nguyễn Phát Hưng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Phát Hưng, không có căn cứ chứng minh Hưng sử dụng điện thoại này để nhận liên hệ của bị cáo Nguyễn Thị Trường An rủ sử dụng ma túy; Số tiền 2.300.000 đồng trong người Nguyễn Phát Hưng là tiền cá nhân của bị cáo Hưng. Nên phải trả những tài sản này cho bị cáo Hưng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 76T1-028.15, màu đen cam là tài sản của ông Trần Thanh Sương, ông Sương đã cho Nguyễn Phát Hưng mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Sương.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phát Hưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hưng là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và lượm được tài sản trả lại cho người mất quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc L, Phạm Ngọc V, Nguyễn Phát H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Vào đêm ngày 02/10/2021 rạng sáng ngày 03/10/2021, tại phòng trọ số 3 dãy nhà trọ ở hẻm 1098 đường Quang Trung thuộc tổ 7, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi các bị cáo Nguyễn Thị Trường An, Nguyễn Thị Hồng Tài, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên cùng thống nhất nhau góp tiền mua 02 viên ma túy “kẹo” và 01 túi ma túy “khay” rồi cùng nhau sử dụng. Trong lúc đang sử dụng ma túy, bị cáo An nhận tin rủ bị cáo Nguyễn Phát Hưng đến sử dụng ma túy, Hưng đồng ý và đến phòng trọ An. Tại đây, An đưa ma túy kẹo và khay cho Hưng sử dụng; khi Hưng sử dụng hết ma túy mà An, Tài, Luân và Viên góp tiền mua thì Hưng đưa 3.000.000 đồng cho An để mua ma túy khay tiếp tục cùng nhau sử dụng. Bị cáo An cầm tiền và đưa cho bị cáo Tài liên hệ mua 01 túi ma túy “khay” và đồ ma túy “khay” ra đĩa, chưa kịp xào để cả nhóm cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 884/KLGD-PC09 ngày 06/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: *“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong trong 01 túi ny lông màu trắng có kích thước (3x3) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu 0,51 gam. Chất rắn dạng bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ trong thùng giấy gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; dạng vệt nên không tiến hành cân khối lượng”*. Do đó, hành vi của Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Phát Hưng sau khi khởi tố thì thay đổi lời khai cho rằng mục đích đưa 3.000.000 đồng cho An mua ma túy để Hưng mang về Lý Sơn sử dụng, nhưng tại phiên tòa bị cáo Hưng trình bày lời khai như trên là không đúng và thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hưng tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang ngày 03/10/2021, biên

bản ghi lời khai ngày 20/8/2022 (BL 795-796), phù hợp với biên bản ghi lời khai ban đầu của các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên và lời khai tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận khi bị cáo Hưng bỏ ra 3.000.000 đồng để mua ma túy, Hưng hoàn toàn biết rõ số tiền Hưng đưa cho An là để mua ma túy và số ma túy mua về đã được đồ ra đĩa, mục đích là để cả nhóm tiếp tục sử dụng chứ không phải để bị cáo cất giữ. Như vậy, Nguyễn Phát Hưng đã có hành vi cung cấp ma túy cho các bị cáo Tài, An, Luân, Viên sử dụng nhưng chưa ai sử dụng thì bị bắt quả tang.

[4] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” do các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là Nhà nước cấm, biết được ma túy tác hại đối với cơ thể, ảnh hưởng đến gia đình, ảnh hưởng đến xã hội, mất trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo đều có vai trò là người thực hiện, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài: Là người khởi xướng, chủ động rủ bị cáo An, Luân sử dụng ma túy và mượn 1.000.000đ (một triệu đồng) của bị cáo An để góp tiền mua ma túy sử dụng. Đồng thời, bị cáo Tài là người trực tiếp liên hệ và mua ma túy, là người trực tiếp bẻ ma túy “kẹo”, “xào” ma túy “khay” để cả nhóm sử dụng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Trường An: Là người rủ bị cáo Nguyễn Phát Hưng và trực tiếp đưa ma túy cho Hưng sử dụng, bị cáo An góp 1.000.000đ (một triệu đồng) và cho bị cáo Tài mượn 1.000.000 đồng để góp tiền mua ma túy. Đồng thời, là người cung cấp địa điểm (phòng trọ bị cáo) và cung cấp các phương tiện, dụng cụ sử dụng ma túy như: Loa, đèn, đĩa... để cả nhóm sử dụng ma túy.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc Luân: Là người rủ bị cáo Viên đi sử dụng ma túy và mượn 1.000.000 đồng của bị cáo Viên để góp tiền mua ma túy.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc Viên: Là người góp 1.000.000đ (một triệu đồng) và cho bị cáo Luân mượn 1.000.000 đồng để cùng góp tiền mua ma túy. Bị cáo Viên cung cấp thẻ ATM Agribank của mình cho bị cáo Tài xào ma túy “khay”.

Đối với bị cáo Nguyễn Phát Hưng: Sau khi Hưng sử dụng hết ma túy, Hưng đưa cho An số tiền 3.000.000 đồng để mua ma túy, An đưa lại cho Tài. Tài mua 01 túi ma túy “khay” và đồ ma túy khay này ra đĩa, chưa kịp xào để cả nhóm sử dụng thì bị bắt quả tang.

Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc Luân có cha là ông Phạm Ngọc Luân là người từng tham gia chiến đấu ở chiến trường Campuchia; bị cáo Phạm Ngọc Viên có ông ngoại Lê Thắng là người có công với Cách mạng; bị cáo An khi còn học tập cấp II, III được Nhà trường tặng giấy khen học sinh giỏi, học sinh tiến tiến và được vinh dự có tên trong Bảng danh dự hạng nhì, hạng ba của Nhà trường; bị cáo Hưng lượm được tài sản trả lại cho người mất nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Phát Hưng phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15, 57 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với các đối tượng liên quan đến vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài không biết lai lịch của người bán ma túy có số thuê bao 0356034110 và người giao ma túy cho Tài tại phòng trọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Công văn số 1270/CSĐT ngày 23/11/2021 gửi Trung tâm Viettel Quảng Ngãi để tra cứu thông tin chủ thuê bao 0356034110 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Khi nào xác minh, triệu tập làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Nguyễn Thị Hồng Tài chỉ quen biết đối tượng có tài khoản Messenger tên “Bản Beo” trên mạng xã hội, không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể xác minh, triệu tập đối tượng để làm việc.

Ông Nguyễn Tiên là chủ nhà trọ đã cho Nguyễn Thị Trường An thuê, tuy nhiên ông không biết việc các bị cáo dùng phòng trọ trên để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm của ông Tiên.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 0,51 gam mẫu ma túy loại Ketamine là ma túy tạm giữ tại thời điểm bắt quả tang, còn lại sau giám định là 0,44 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 884/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhứt, Trần Công Minh. Đây là số ma túy tạm giữ tại lúc bắt quả tang các bị cáo còn lại sau giám định.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong thùng giấy, trên giáp lai có đóng dấu của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Trần Công Minh là tài sản của bị cáo An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) thẻ card bằng nhựa có in nổi dòng chữ “PHAM NGOC VIEN” và dãy số “9704050755212771” là thẻ ATM của Viên dùng xáo ma túy sử dụng.

- 01 (một) loa màu xanh có dòng chữ “i.value”, 01 (một) đèn màu đen là tài sản của Nguyễn Thị Trường An dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của Nguyễn Thị Trường An, An sử dụng liên hệ rủ Nguyễn Phát Hưng đến sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen là tài sản của Nguyễn Thị Hồng Tài sử dụng để liên hệ mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng là tài sản của Phạm Ngọc Luân, sử dụng liên hệ rủ Phạm Ngọc Viên sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của Phạm Ngọc Viên, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Số tiền 300.000 đồng trên người Nguyễn Thị Trường An, là số tiền góp mua ma túy còn lại.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, biển kiểm soát 76E1-565.17, màu đen nâu là tài sản của Nguyễn Thị Hồng Tài.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125I, biển kiểm soát 76C1-702.86, màu trắng đen là tài sản của Phạm Ngọc Luân.

Tất cả các vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi đã tổ chức thi hành xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi chưa thi hành trả lại cho bị cáo Nguyễn Phát Hưng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Phát Hưng, không có căn cứ chứng minh Hưng sử dụng điện thoại này để nhận liên hệ của bị cáo Nguyễn Thị Trường An rủ sử dụng ma túy; Số tiền 2.300.000 đồng trong người Nguyễn Phát Hưng là tiền cá nhân của bị cáo Hưng. Nên phải trả những tài sản này cho bị cáo Hưng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 76T1-028.15, màu đen cam là tài sản của ông Trần Thanh Sương, ông Sương đã cho Nguyễn Phát Hưng mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Sương.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phát Hưng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng phải chịu 200.000 đồng.

[13] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An,

Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, 50, 38, 17 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023 được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 23/12/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 38, 17 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trường A 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023 được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 15/7/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 38, 17 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2025 được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 19/12/2022 và từ ngày 07/6/2023 đến ngày 08/02/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 38, 17 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2025 được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến ngày 21/12/2022 và từ ngày 07/6/2023 đến ngày 08/02/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, 38, 15 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2024 được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/10/2021 đến ngày 04/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho Nguyễn Phát Hưng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, model: TA-1235, IMEI 1: 351858837039557, IMEI 2: 351858838039556 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000034274615 và số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và ủy nhiệm chi ngày 30/3/2022 vào tài khoản 3949.0.1075855.00000 tại kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo: Nguyễn Thị Hồng Tài, Nguyễn Thị Trường An, Phạm Ngọc Luân, Phạm Ngọc Viên, Nguyễn Phát Hưng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phân trại tạm giam Khu vực TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÃ KÝ**

**Trà Thanh Tùng**